

Chỉ số PCI - Dữ liệu tham khảo đầu tư vào tỉnh Phú Yên

Đoàn Thị Nhiệm^(*),
Nguyễn Thị Kim Trọng^(**),
Đặng Lê Trần Vũ^(***)

Tóm tắt: Nghiên cứu này sử dụng phương pháp thống kê, hình học để tính toán, phân tích và đánh giá các chỉ tiêu của chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), hoạt động đầu tư vào tỉnh Phú Yên trong các năm 2018-2019. Kết quả cho thấy: chỉ số PCI của tỉnh được cải thiện 8 bậc trên bảng xếp hạng của Việt Nam, tuy nhiên còn 3 chỉ số thành phần có giá trị thấp đó là: Cạnh tranh bình đẳng; Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự; Tinh năng động và tiên phong của chính quyền tỉnh. Kết quả đầu tư vào tỉnh Phú Yên năm 2019 vượt 28,7% so với năm 2018.

Từ khóa: Chỉ số PCI, Đầu tư, Cạnh tranh, tỉnh Phú Yên

Abstract: The paper uses statistical and geometric methods to calculate, analyze and evaluate the indicators of the provincial competitiveness index (PCI index) as well as the investment activities in Phu Yen in the years 2018-2019. The result shows that the PCI index of Phu Yen province has increased by 8 ranks on the Vietnamese rankings, except for three lower level sub-indices, namely, equal competition, legal institutions and security, and the dynamics and pioneering spirit of the provincial leadership. The total investment in Phu Yen province in 2019 exceeded 28.7% compared to 2018.

Keywords: PCI Index, Investment, Competition, Phu Yen Province

1. Giới thiệu

Tỉnh Phú Yên có bờ biển dài 189 km, với hơn 20 danh lam thắng cảnh cấp quốc gia cùng với sân bay cách trung tâm thành phố Tuy Hòa 5 km. Bên cạnh đó, khu kinh tế Nam Phú Yên là một trong những khu kinh tế ven biển được Chính phủ lựa chọn đầu tư, với lợi thế sân bay nằm trong khu

kinh tế, cảng biển Vũng Rô và trong tương lai sẽ là cảng nước sâu Bãi Gốc, cùng với đó là điều kiện phát triển ngành nông nghiệp công nghệ cao, khai thác và nuôi trồng thủy sản, Phú Yên sẽ là lựa chọn tốt đối với các nhà đầu tư.

Những năm qua, tỉnh Phú Yên đã có những bước phát triển tích cực, doanh nghiệp ngày càng phát triển ổn định và đặc biệt nguồn vốn đầu tư từ xã hội ngày càng tăng (Nguyễn Quang Trung, Hồng Vũ Tuấn Cường, 2014). Mặc dù vậy, sự phát

(*), (**) TS., Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;
Email: doanthinhnhiem@muce.edu.vn

(***) ThS., Trường Đại học Xây dựng Miền Trung.

triển vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, chưa thu hút được những nhà đầu tư tiềm lực, thông tin về lợi thế và tiềm năng của tỉnh chưa đến được với nhiều nhà đầu tư. Để kích hoạt tiềm năng, tỉnh Phú Yên cần nhiều hơn nữa các nhà đầu tư tâm huyết có tiềm lực, đồng thời cần cải thiện môi trường đầu tư, hoạch định chương trình xúc tiến đa dạng và hiệu quả trong và ngoài nước.

PCI (Provincial Competitiveness Index) là một nguồn dữ liệu tham khảo đáng tin cậy của các nhà đầu tư khi ra quyết định đầu tư vào một địa phương. Nghiên cứu này phân tích chỉ số PCI nhằm góp phần định hướng phát triển, đồng thời cung cấp tài liệu tham khảo cho các nhà đầu tư vào tỉnh Phú Yên.

2. Cơ sở lý thuyết

Ở Việt Nam, PCI đo lường và đánh giá chất lượng điều hành kinh tế, mức độ thuận lợi, thân thiện của môi trường kinh doanh và nỗ lực cải cách hành chính của chính quyền các tỉnh, thành phố, qua đó thúc đẩy sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân. PCI được cấu thành bởi 10 chỉ số thành phần. Chi tiết các chỉ số và trọng số thể hiện tại Bảng 1.

Bảng 1. Trọng số của các chỉ số thành phần trong PCI

Chỉ số thành phần	Trọng số (%)
1. Chi phí gia nhập thị trường	5
2. Tiếp cận đất đai	5
3. Tính minh bạch	20
4. Chi phí thời gian	5
5. Chi phí không chính thức	10
6. Cạnh tranh bình đẳng	5
7. Tính năng động và tiên phong của chính quyền tỉnh	5
8. Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp	20
9. Đào tạo lao động	20
10. Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự	5

Nguồn: VCCI, 2018.

PCI được thu thập từ đánh giá của chính các doanh nghiệp đang hoạt động tại mỗi tỉnh, thành phố nên có giá trị tham khảo quan trọng cho các nhà đầu tư. PCI cũng là nguồn thông tin quan trọng giúp nhiều tỉnh, thành phố tạo dựng hình ảnh và uy tín trong việc thu hút đầu tư. PCI thể hiện đánh giá của cộng đồng doanh nghiệp đối với chất lượng điều hành kinh tế của địa phương, giúp nhận diện rõ hơn điểm mạnh và yếu của địa phương.

Kể từ lần đầu tiên nghiên cứu và công bố PCI năm 2005 cho tới nay, có ít nhất năm tác động lớn mà PCI đã đạt được là (Xem: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên, <http://phuyendpi.phuyen.gov.vn>):

- PCI thay đổi tư duy về điều hành: trước đây các địa phương vẫn cho rằng vị trí địa lý, sự phát triển về cơ sở hạ tầng... mới là quan trọng, thì cho đến nay PCI đã khẳng định việc cải thiện chất lượng điều hành sẽ tạo ra động lực phát triển của khu vực doanh nghiệp và thu hút đầu tư.

- PCI tạo công cụ giám sát hiệu quả: ý kiến của doanh nghiệp được đề cao. Mục tiêu quan trọng của chính quyền trong điều hành, cung cấp dịch vụ công là cần hướng đến sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Đây là mục tiêu tối thượng của mọi cuộc cải cách. PCI đã lượng hóa được các chỉ số về sự hài lòng của doanh nghiệp với các cấp chính quyền. PCI có thể cung cấp thông tin quan trọng cho việc giám sát hiệu quả những nỗ lực cải thiện môi trường kinh doanh của chính quyền.

- PCI là động lực cho sự thay đổi: kết quả nghiên cứu và công bố PCI thúc đẩy sự thay đổi không chỉ thái độ mà còn cả hoạt động cụ thể của chính quyền trong việc tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp. Rất nhiều sáng kiến cải cách đã được các địa phương thực hiện từ PCI.

- PCI thúc đẩy hợp tác và chia sẻ: trong những năm qua, PCI đã giúp lan tỏa những kinh nghiệm tốt và bài học cải cách thành công tại các địa phương ở Việt Nam.

- PCI góp phần tạo dựng hình ảnh và uy tín cho các địa phương cũng như Việt Nam trong việc tạo dựng môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi.

3. Phương pháp nghiên cứu và dữ liệu nghiên cứu

Phương pháp thống kê, hình học được sử dụng để tính toán, phân tích và đánh giá các chỉ tiêu PCI. Phương pháp phân tích: nghiên cứu chủ yếu sử dụng phương pháp tổng hợp, so sánh để phân tích sự biến động về chỉ số PCI và vốn đầu tư vào tỉnh Phú Yên trong giai đoạn nghiên cứu (2018-2019).

Dữ liệu thứ cấp được thu thập từ năm 2018 đến 2019 từ trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên.

4. Kết quả nghiên cứu

a) Thực trạng về chỉ số PCI

Chỉ số PCI của tỉnh Phú Yên trong những năm vừa qua ở mức thấp. Xét trong tương quan so sánh với toàn quốc thì thứ hạng PCI của tỉnh không có sự ổn định; năm 2019 PCI Phú Yên đứng thứ 43/63, đây là vị trí tốt nhất của tỉnh trong 5 năm gần đây (Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên, <http://phuyendpi.phuyen.gov.vn>). Nhưng khi so sánh với các tỉnh/thành trong khu vực duyên hải Nam Trung bộ thì vị trí PCI của tỉnh Phú Yên hầu như đứng ở cuối bảng xếp hạng qua nhiều năm liên tiếp.

Ở tỉnh Phú Yên, dữ liệu Bảng 2 và Hình 1 (do nhóm tác giả vẽ từ số liệu của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên) cho thấy, điểm yếu nhất trong các chỉ số

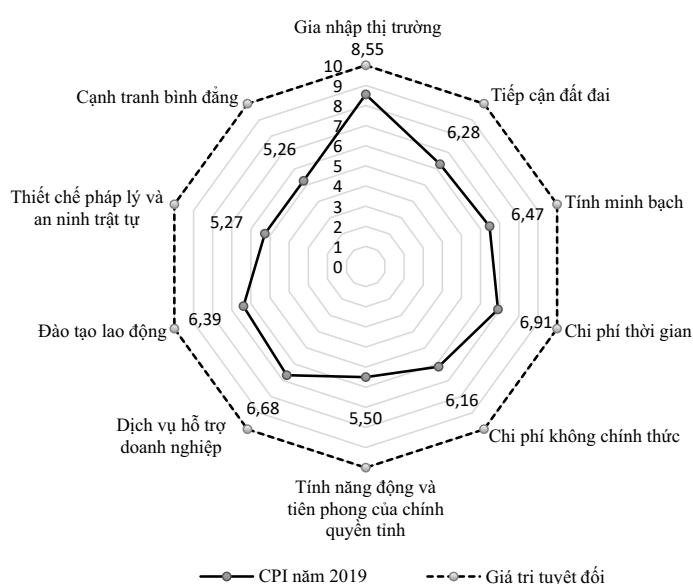
thành phần của PCI ở tỉnh năm 2019 là tính *Cạnh tranh bình đẳng* (5,26 điểm). Có nghĩa là: doanh nghiệp nhận thấy có sự thiên lệch trong chính sách giữa các nhóm doanh nghiệp. Như vậy, “sân chơi” giữa các loại hình doanh nghiệp ở tỉnh là chưa bình đẳng.

Bảng 2. Chi tiết chỉ số PCI của tỉnh Phú Yên năm 2019

TT	Chỉ số	Điểm giá trị
1	Gia nhập thị trường	8,55
2	Tiếp cận đất đai	6,28
3	Tính minh bạch	6,47
4	Chi phí thời gian	6,91
5	Chi phí không chính thức	6,16
6	Tính năng động và tiên phong của chính quyền tỉnh	5,50
7	Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp	6,68
8	Đào tạo lao động	6,39
9	Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự	5,27
10	Cạnh tranh bình đẳng	5,26
Tổng điểm		64,14

Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên.

Hình 1. Chỉ số PCI tỉnh Phú Yên năm 2019 so với điểm tuyệt đối



Chỉ số *Thiết chế và an ninh trật tự* thấp thứ hai (5,27 điểm) phản ánh mức độ tin cậy của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đối với sự vận hành của hệ thống tư pháp ở địa phương chưa cao. Kết quả này cho thấy lòng tin của doanh nghiệp đối với hệ thống tòa án, tư pháp của tỉnh - cơ quan giải quyết tranh chấp kinh tế, giải đáp các khiếu nại về hành vi những nhiễu của cán bộ công quyền tại địa phương - còn khá thấp, các cơ quan này hoạt động chưa được như kỳ vọng của doanh nghiệp.

Chỉ tiêu *Tính năng động và tiên phong của chính quyền tỉnh* (5,5 điểm), các doanh nghiệp đánh giá chỉ tiêu này năm 2019 ở mức < 6 điểm, xếp vị trí 61/63 tỉnh, thành phố, giảm 5 bậc so với năm 2018, nhưng xét về điểm số lại tăng thêm 0,33 điểm. Một số vị trí lãnh đạo chủ chốt của tỉnh trong thời gian gần đây được Chính phủ điều động từ Trung ương về nên triển khai tốt các chính sách từ Trung ương, nhưng các sáng kiến phát triển khu vực kinh tế tư nhân ở tỉnh chưa được như kỳ vọng của cộng đồng doanh nghiệp đang hoạt động tại địa phương.

Bảng 3. Các nguồn vốn đầu tư vào tỉnh Phú Yên giai đoạn 2018-2019

Các nguồn đầu tư	Năm 2018 (tỷ đồng)	Năm 2019 (tỷ đồng)	Tốc độ tăng (%)
Vốn đầu tư thuộc ngân sách nhà nước	3.758,0	4.844	28,9
Vốn đầu tư của doanh nghiệp ngoài nhà nước và hộ cá thể	11.599,9	13.351,5	15,1
Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	312,4	968,5	210,0
Tổng đầu tư	15.670	19.164	22,3

Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên.

Chỉ số được đánh giá cao nhất năm 2019 là *Chi phí gia nhập thị trường* với 8,55 điểm cho thấy thời gian một doanh nghiệp cần để đăng ký doanh nghiệp, nhận được mọi loại giấy phép, hoàn thành mọi thủ tục cần thiết để tiến hành hoạt động kinh doanh được thực hiện nhanh chóng, thủ tục nhanh gọn. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên ra đời giúp giảm thiểu được thời gian đi lại giữa các cơ quan liên quan khi làm các thủ tục thành lập mới doanh nghiệp hoặc các thủ tục liên quan khác. Toàn tỉnh có 19/19 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 9/9 huyện, thị xã, thành phố và 112/112 ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của Thủ tướng Chính phủ. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Công ty Viễn thông Viettel tại Phú Yên hỗ trợ các đơn vị cấp tỉnh có giải quyết thủ tục hành chính cung cấp 384 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên, 2018). Các cải cách hành chính này đã giúp tỉnh có chỉ số *Chi phí gia nhập thị trường* tốt nhất.

6 chỉ số thành phần còn lại của năm 2019 được đánh giá dao động từ 6,16 đến 6,91 điểm, các giá trị này khá thấp, dẫn đến chỉ số PCI cũng thấp theo.

b) Thực trạng đầu tư vào tỉnh Phú Yên

Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh Phú Yên năm 2019 đạt khoảng 19.164 tỷ đồng, vượt 3,6% so với kế hoạch, tăng 28,7% so với năm 2018 và chiếm khoảng 48% tổng sản phẩm địa phương (GRDP), góp phần quan trọng thúc đẩy sự tăng trưởng của tỉnh. Tỷ lệ giải ngân các nguồn vốn đầu tư công đến ngày 30/9/2019 đạt 54% kế hoạch và cao hơn tỷ lệ giải ngân bình quân cả nước (49,14%); ước tính tỷ lệ giải ngân năm 2019 đạt 95% kế hoạch vốn giao, trong đó: vốn ngân sách địa phương

đạt 95%, vốn ngân sách trung ương đạt 93,7% kế hoạch (Hoàng Anh, 2019).

Trong các nguồn vốn, doanh nghiệp và hộ cá thể có số vốn cao nhất, gấp gần 3 lần vốn ngân sách nhà nước và gấp 13,7 lần vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài (Bảng 3). Vấn đề này cho thấy vai trò quan trọng của nguồn vốn tư nhân trong nước trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Bảng 4. Danh mục dự án thu hút đầu tư giai đoạn 2018-2020 và các năm tiếp theo vào tỉnh Phú Yên

TT	Tên dự án	Số dự án	Vốn đầu tư (tỷ đồng)	Hình thức đầu tư
1	Thương mại và dịch vụ (Phát triển khu du lịch)	4	35.800	Đầu tư trực tiếp
2	Công nghiệp và xây dựng, khu đô thị	6	25.066	Đầu tư trực tiếp, BT, BOT
3	Thủy sản (dịch vụ cảng cho cá ngừ)	1	220	Đầu tư trực tiếp
4	Thương mại và dịch vụ (Bệnh viện, logistic, thể thao...)	5	1.063	Đầu tư trực tiếp
5	Công nghiệp và xây dựng, khu đô thị	28	13.324	Đầu tư trực tiếp, BT, BOT
6	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	11	1.189	Đầu tư trực tiếp
Tổng vốn			76.662	

Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên.

Theo số liệu ở Bảng 4, thương mại và dịch vụ là nhóm thu hút đầu tư cao nhất, kế đến là công nghiệp, xây dựng và phát triển đô thị. Đối với lĩnh vực đầu tư, thời gian qua tỉnh phát triển nhiều lĩnh vực mới thu hút được nhiều nhà đầu tư như: bất động sản cho du lịch, dịch vụ du lịch sinh thái, du

lich nghỉ dưỡng, xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp, giao thông, năng lượng, đầu tư trực tiếp vào các khu công nghiệp.

Đối với năng lượng tái tạo, trong năm 2019 đã có 11 nhà đầu tư đăng ký tiếp cận nghiên cứu, khảo sát đầu tư 5 dự án điện mặt trời và 6 dự án điện gió trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh đã cho phép 5 nhà đầu tư (5 dự án) được tiếp cận, nghiên cứu khảo sát để lập hồ sơ đề nghị bổ sung vào quy hoạch phát triển điện lực. Lũy kế đến năm 2019 trên địa bàn tỉnh có 37 dự án nghiên cứu khảo sát đầu tư, có 5 dự án hoàn thành đưa vào sử dụng (Hoàng Anh, 2019).

Về hình thức, đầu tư trực tiếp là hình thức phổ biến nhất với các dự án đầu tư cho du lịch, nhà máy tại các khu công nghiệp, họ đầu tư rồi trực tiếp điều hành nhà máy. Hợp đồng xây dựng - chuyển giao (BT: Build-Transfer) và hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT: Build-Operate-Transfer) là hai hình thức phổ biến trong các dự án giao thông, cầu cảng, hệ thống thủy lợi trên địa bàn tỉnh. Các nhà đầu tư xây dựng rồi chuyển giao cho chính quyền và nhân dân địa phương. Các dự án giao thông thúc đẩy đáng kể kinh tế tại địa phương, là đòn bẩy cho các ngành khác phát triển theo.

5. Kết luận và hàm ý chính sách

PCI là nguồn thông tin quan trọng để tỉnh/thành phố tạo dựng hình ảnh và uy tín trong việc thu hút đầu tư, nên việc cải thiện chỉ số PCI là mong muốn của các cơ quan ban ngành trong toàn tỉnh. Năm 2019, chỉ số PCI đã tăng lên 8 bậc so với năm 2018, từ vị trí thứ 51 cải thiện lên vị trí 43 xét trong 63 tỉnh, thành phố của cả nước. Cùng với đó, vốn đầu tư của tỉnh năm 2019 tăng 28,7% so với năm 2018 (Hoàng Anh, 2019). Ngoài tăng về số lượng thì nguồn vốn được phân bổ cho nhiều mục đích khác

nhau, nhiều lĩnh vực khác nhau từ công nghiệp, dịch vụ tới nông nghiệp và thủy sản. Bên cạnh đó, hình thức đầu tư cũng đa dạng (bao gồm: đầu tư trực tiếp; BT; BOT) và đa dạng về chủ thể đầu tư.

Để cải thiện chỉ số PCI, trong ngắn hạn chính quyền tỉnh Phú Yên cần tập trung cải thiện 3 chỉ số thấp nhất (có giá trị nhỏ hơn 6 điểm) như sau:

- Chính sách hỗ trợ đối với tất cả các nhóm doanh nghiệp, cần công bằng, minh bạch để tạo niềm tin cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự: chấm dứt các biểu hiện nhũng nhiễu, thiếu minh bạch trong giải quyết tranh chấp kinh tế. Xử lý các đơn kiện đúng thời gian, tạo môi trường an toàn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đảm bảo trật tự an toàn xã hội để nhà đầu tư yên tâm lựa chọn và ổn định sản xuất. Nâng cao chất lượng hoạt động của các thiết chế pháp lý ở địa phương, thực hiện tốt việc nâng cao chất lượng trong hoạt động xét xử, thi hành án và nhất là trong lĩnh vực kinh tế, hành chính nhằm nâng cao mức độ tin tưởng của cộng đồng doanh nghiệp đối với hoạt động của các cấp toàn án (Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên, 2018).

- Tính năng động và tiên phong của chính quyền tỉnh: tiêu chí này đánh giá qua tính sáng tạo, sáng suốt của lãnh đạo tỉnh trong quá trình thực thi chính sách trung ương cũng như đưa ra các sáng kiến riêng nhằm phát triển khu vực kinh tế tư nhân,

cần lựa chọn lãnh đạo trẻ, mang tư duy tiên bộ, cấp tiến.

Ngoài ra, tỉnh cần phải có chính sách thu hút đầu tư linh hoạt, phù hợp với tình hình kinh tế của địa phương như: lựa chọn các nhà đầu tư có uy tín trong và ngoài nước về các lĩnh vực thế mạnh của họ, để thuận lợi trong quảng cáo sản phẩm, đạt chất lượng cao theo tiêu chuẩn của các tập đoàn. Các lĩnh vực lựa chọn có thể là: bất động sản du lịch, dịch vụ du lịch, chế biến nông sản, thủy sản đặc trưng của tỉnh □

Tài liệu tham khảo

1. Hoàng Anh (2019), “Phú Yên: Tổng vốn đầu tư phát triển năm 2019 đạt hơn 19.000 tỷ đồng”, *Báo đầu tư online*, truy cập ngày 02/05/2020.
2. Nguyễn Quang Trung, Hồng Vũ Tuấn Cường (2014), “Đánh giá môi trường đầu tư ở đồng bằng sông Cửu Long: Nghiên cứu trường hợp thành phố Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang”, *Tạp chí phát triển Khoa học và công nghệ*, quyển 3 (tập 17), tr. 101-116.
3. VCCI (2018), *Sổ tay hướng dẫn sử dụng kết quả điều tra chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)*, Hà Nội.
4. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên, <https://phuyendpi.phuyen.gov.vn>
5. Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên (2018). *Đề án: nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Phú Yên đến năm 2020, định hướng đến năm 2025*.